STT	**H VÀ TÊN**	**VÒNG 1**	**VÒNG 2**	**VÒNG 3**	**VÒNG 4**	**T NG**
1	Phan Đ c Nh t Minh					
244						

300

298

300

1142

2

Đ ng Anh Vũ

212

246

256

140

854

3

Nguy n Đ c Duy

192

224

126

200

742

4

Đ ng Minh Hi u

184

112

184

210

690

5

Tr□n Đ□c Hoàn

180

138

90

220

628

6

Tr n Huy Hùng

212

178

132

100

622

7

Phan Duy Đ c

184

112

130

150

576

8

Chu Minh Hi□u

132

180

114

40

466

9

L□□ng Th□ Minh Quang

120

146

198

0

464

10

Lê Quang H ng

136

132

92

40

400

11

Tr□n Quang Huy

116

82

60

258

12

Ph□m Hoàng Quân

124

106

14

0

244

13

Ph m Ti n Đ t

120

0

80

10

210

14

Nguy n Công Khang

60

100

0

160

15

Nguy n Đ c M nh Tuân

92

20

112

Hà N i, 15/03/2014

Ch nhi m B môn Tin h c

(đã ký)

H Ŏ c Phʒắng